

PHỤ LỤC XVII

CẬP NHẬT THÔNG TIN VÀO CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH HOÁ CHẤT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Phần I: THÔNG TIN CHUNG

1. Tên tổ chức/ cá nhân:

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

4. Mã định danh của tổ chức/cá nhân:.....

5. Mã số thuế:

6. Danh sách các cơ sở hoạt động hóa chất

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Hoạt động chính	Người chịu trách nhiệm	Điện thoại

Phần II: XUẤT NHẬP KHẨU HÓA CHẤT

2.1. Xuất nhập khẩu hóa chất cấm, hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

ST T	Tên Hóa chất	Hàm lượn g	Số Giấy phép ⁽³⁾	Ngày cấp	Hoạt động				Số lượn g thực nhập, xuất khẩu (Kg)	Nước xuất khẩu hoặc nhập khẩu	Tờ khai Hải quan (số, ngày/ tháng/năm)	Tên tổ chức nước ngoài mua hoặc bán hóa chất, địa chỉ liên hệ	Dự kiến xuất/ nhập khẩu năm sau (Kg)
					N K	X K	N K N Đ	X K N Đ					
1.					☐	☐	☐	☐					
2.					☐	☐	☐	☐					
													
					☐	☐	☐	☐					
					☐	☐	☐	☐					
1. <u>n</u>			Tổng cộng:										

Phần III: BÁO CÁO MUA BÁN HÓA CHẤT TRONG NƯỚC ĐỐI VỚI HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT

- Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt;

ST T	Tên thươn g mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần			Tên tổ chức cá nhân mua, bán hóa chất, địa chỉ, Số điện thoại liên hệ	Mã số thuế	Số hóa đơn	Hoạt động (Mua/bán)		Khối lượn g (kg)	Mục đích sử dụng bên mua (⁴)	Lượn g tồn kho đến hết năm (⁵)	Dự kiến mua năm sau
		Tên hóa chất	Mã CAS	Hàm lượng				Mua	Bán				
1				1.			1-	☐	☐				
							2-	☐	☐				
				2.			n-	☐	☐				
							1-	☐	☐				
							2-	☐	☐				
							n-	☐	☐				
				n.									
n													

Phần IV: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT HÓA CHẤT

- Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (nếu có);
- Giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện (nếu có);
- Giấy phép sản xuất hóa chất cấm (nếu có)

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần			Khối lượn g sản xuất (kg)	Khối lượng được cấp giấy phép sản xuất	Lượn g tồn kho đến hết năm (⁵)	Dự kiến sản xuất năm sau
		Tên hóa chất	Mã CAS	Hàm lượng				
1				1.				
				2.				

				n.				
n								

PHẦN V: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SỬ DỤNG HÓA CHẤT

1. Cơ sở sử dụng hóa chất 1:

Tên cơ sở:..... Địa chỉ:

STT	Tên thương mại	Tên hóa chất (tên thành phần chính)	Mã số CAS	Nồng độ hoặc hàm lượng	Khối lượng sử dụng (Kg/năm)	Mã mục đích sử dụng	Mục đích sử dụng	Dur kiến sử dụng năm sau
I	Sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt							
1								
n								
II	Hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện							
III	Hóa chất nguy hiểm khác							
1								
n								

n. Cơ sở sử dụng hóa chất n:.....

Phần VI: CÔNG TÁC AN TOÀN HÓA CHẤT

1. Tình hình chung thực hiện quy định về an toàn hóa chất

- Đã xây dựng Kế hoạch, Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: có/không
- Trong năm có thay đổi nội dung Kế hoạch, Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: có/không.

Trong trường hợp có thay đổi đề nghị nêu rõ nguyên nhân.

- Trong năm có tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hóa chất theo Kế hoạch, biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã xây dựng: có/không

Trường hợp có tổ chức diễn tập đề nghị nêu rõ thời gian, địa điểm tổ chức, các cơ quan, đơn vị tham gia, phối hợp.

2. Tình hình tai nạn, sự cố

T	Cơ sở	Tên	Mã	Hậu quả đối với cơ sở	Hậu quả đối với	Khoảng	Nguyên
---	-------	-----	----	-----------------------	-----------------	--------	--------

T	xảy ra sự cố hóa chất	hóa chất có liên quan	số CA S				khu vực xung quanh			cách xa nhất chịu ảnh hưởng	nhân chính (vận hành/thiệt bị)
				Số người chết	Số người bị ảnh hưởng sức khỏe	Ước tính thiệt hại vật chất	Số người chết	Số người bị ảnh hưởng sức khỏe	Ước tính thiệt hại vật chất		
1											
2											
n											

Báo cáo chi tiết nguyên nhân, diễn biến, hậu quả và quá trình khắc phục từng sự cố:.....

.....

PHẦN VII. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

PHẦN II: THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN TRONG GIAI ĐOẠN TRƯỚC KHI HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH VÀ ĐƯA CÔNG TRÌNH VÀO SỬ DỤNG

2.1. Thông tin chung về các dự án trong giai đoạn trước khi hoàn thành công trình và đưa công trình vào sử dụng:

Tên dự án ¹	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng mức đầu tư (VNĐ/USD)	Nguồn vốn ²	Sản phẩm		Nhóm dự án/cấp công trình	Tiến độ			Phân ngành, lĩnh vực ³
				Sản phẩm ⁴	Công suất		Cấp công trình ⁶	Tiến độ hiện tại ⁷	Dự kiến hoạt động ⁸	
...	...	...		...						

2.2. Thông tin đối với dự án⁹

Thị trường tiêu thụ chính:

Trong nước:

.....

Xuất khẩu (Ghi rõ thị trường):

.....

Công nghệ áp dụng:

Tên công nghệ, dây chuyền¹⁰:

.....

Xuất xứ công nghệ:

.....

Nguyên tắc hóa học xanh đã áp dụng:

.....

Mô tả ngắn gọn về tính hiện đại, thân thiện môi trường của công nghệ:

.....

.....

.....

Chất thải nguy hại:

1)

.....

.....

.....

n)

.....

.....

Giấy tờ pháp lý:

(Đánh dấu ✓ vào ô "Có" hoặc "Không" và ghi rõ thông tin chi tiết nếu có)

STT	Loại giấy tờ	Đã có/Cập nhật?		Số, ký hiệu	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú
		Có	Không				
1	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	☐	☐				
2	Giấy chứng nhận/quyết định giao đất, thuê đất và tài liệu liên quan	☐	☐				
3	Giấy phép xây dựng	☐	☐				
4	Báo cáo đánh giá tác động	☐	☐				

	môi trường/Giấy phép môi trường						
5	Thẩm định công nghệ, báo cáo nghiên cứu tiên khả thi, khả thi, thiết kế...	☐	☐				
6	Thẩm duyệt thiết kế PCCC	☐	☐				
7	Nghiệm thu PCCC	☐	☐				
	...						

Chi tiết tiến độ thực hiện dự án:

- Tiến độ chung (% khối lượng công việc đã hoàn thành):%

Nội dung	Tiến độ thực hiện theo giấy chứng nhận đầu tư	Tiến độ thực hiện thực tế		Tiến độ		Lý do chậm tiến độ và giải pháp khắc phục
		Thời gian	%	Đảm bảo	Chậm	
Giải phóng mặt bằng				☐	☐	
Thiết kế cơ sở				☐	☐	
Thiết kế kỹ thuật				☐	☐	
Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu				☐	☐	
Khởi công				☐	☐	
Tiến độ thi công các hạng mục				☐	☐	
Vận hành thử nghiệm				☐	☐	
Thời gian hoàn thành và đưa vào vận hành chính thức				☐	☐	
...						

PHẦN III: THÔNG TIN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐÃ ĐƯA CÔNG TRÌNH VÀO SỬ DỤNG

3.1. Thông tin chung về các dự án đã đưa công trình vào sử dụng:

Tên dự án ¹¹	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng mức đầu tư (VNĐ/USD)	Nguồn vốn ¹²	Nhóm dự án/Cấp công trình		Năm bắt đầu hoạt động	Phân ngành, lĩnh vực ¹³
				Nhóm dự án ¹⁴	Cấp công trình ¹⁵		
...	...	...					

3.2 Kết quả sản xuất, kinh doanh của dự án.....¹⁶

Biểu tổng hợp lao động, sản phẩm, doanh thu

STT	Tên sản phẩm	Công suất thiết kế	Công suất thực tế	Số lao động	Sản lượng năm báo cáo	Sản lượng năm trước	Doanh thu năm báo cáo (VNĐ)	Doanh thu năm trước (VNĐ)
1								
...								

Thị trường tiêu thụ chính:

Trong nước:

.....

Xuất khẩu (Ghi rõ thị trường):

.....

Tình hình chấp hành các quy định pháp luật:

- Đã thực hiện đầy đủ các báo cáo, giấy phép về môi trường ☐
- Thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn hóa chất, PCCC ☐
- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, kiểm kê, khai báo hóa chất theo quy định ☐
- Đã thực hiện đầy đủ các quy định về lao động ☐
- Ghi chú khác (nếu có):

PHẦN IV: KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

13. Khó khăn, vướng mắc chính đang gặp phải: (Về thủ tục, vốn, công nghệ, thị trường, nguyên liệu, nhân lực, sự cố bất khả kháng...)

14. Nguyên nhân cơ bản, chủ yếu (Nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan)

15. Đề xuất, kiến nghị với cơ quan quản lý Nhà nước: (Đề xuất cụ thể với từng cơ quan: UBND tỉnh, Bộ Công Thương, ...)

..... cam đoan các thông tin kê khai trên đây là hoàn toàn trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin đã cung cấp.

¹ Đính kèm Giấy chứng nhận đầu tư hoặc tài liệu tương đương đối với dự án cập nhật lần đầu

² Ghi một trong các phương án: Vốn NSNN, vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn FDI, tư nhân, vốn khác.

³ Ghi một hoặc một số trong các phương án sau: Khu công nghiệp chuyên ngành hóa chất; hóa dược là nguyên liệu làm thuốc; hóa dược là nguyên liệu làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe; hóa chất cơ bản thuộc lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm; hóa chất cơ bản khác; hóa dầu; hydro được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; hydro bằng nguồn khác; hydro; amoniac được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; amoniac bằng nguồn khác; cao su kỹ thuật; sẫm, lốp; phân bón hàm lượng cao; phân bón khác; hóa chất bảo vệ thực vật; chất tẩy rửa, hóa mỹ phẩm; điện hóa; khí công nghiệp; sơn, mực in; kho chứa.

⁴ Thống kê toàn bộ sản phẩm chính, sản phẩm phụ của dự án.

⁵ Ghi một trong các phương án: A, B, C theo pháp luật về đầu tư công.

⁶ Ghi một trong các phương án: đặc biệt, I, II, III, IV theo pháp luật về xây dựng.

⁷ Ghi một trong các phương án: Đề xuất đầu tư; Đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư (hoặc tài liệu tương đương); Đã được thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; Đã khởi công; Vận hành thử nghiệm; Đã hoạt động chính thức. Kèm theo tháng, năm.

⁸ Ghi tháng, năm dự kiến hoạt động chính thức.

⁹ Báo cáo riêng đối với từng dự án

¹⁰ Nêu đầy đủ nếu Hệ thống gồm nhiều dây chuyền khác nhau

¹¹ Đính kèm Giấy chứng nhận đầu tư hoặc tài liệu tương đương đối với dự án cập nhật lần đầu

¹² Ghi một trong các phương án: Vốn NSNN, vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn FDI, tư nhân, vốn khác.

¹³ Ghi một hoặc một số trong các phương án sau: Khu công nghiệp chuyên ngành hóa chất; hóa dược là nguyên liệu làm thuốc; hóa dược là nguyên liệu làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe; hóa chất cơ bản thuộc lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm; hóa chất cơ bản khác; hóa dầu; hydro được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; hydro bằng nguồn khác; hydro; amoniac được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; amoniac bằng nguồn khác; cao su kỹ thuật; sẫm, lốp; phân bón hàm lượng cao; phân bón khác; hóa chất bảo vệ thực vật; chất tẩy rửa, hóa mỹ phẩm; điện hóa; khí công nghiệp; sơn, mực in; kho chứa.

¹⁴ Ghi một trong các phương án: A, B, C theo pháp luật về đầu tư công.

¹⁵ Ghi một trong các phương án: đặc biệt, I, II, III, IV theo pháp luật về xây dựng.

¹⁶ Báo cáo riêng đối với từng dự án